|  |  |
| --- | --- |
| BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIAVỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC**Số: /BC-VPTT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2022* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Công tác phòng, chống thiên tai ngày 17/8/2022**

**I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT, THIÊN TAI**

**1. Thời tiết:**

- Khu vực Bắc Bộ: Có mây, mưa rào và dông vài nơi.

- Khu vực Thanh Hóa-Thừa Thiên Huế và Đà Nẵng đến Bình Thuận: Có mây, ngày nắng, có nơi nắng nóng; chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi.

- Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ: Có mây, có mưa rào và dông vài nơi; riêng chiều tối và tối có mưa rào và dông rải rác.

**2. Tình hình mưa**

**- Mưa ngày (19h/16/8-19h/17/8):** khu vực Bắc Bộ, Trung Bộ và Tây Nguyên rải rác có mưa, lượng mưa phổ biến từ 20-30mm, một số trạm có lượng mưa lớn hơn như: Mường Mô (Lai Châu) 73mm; Quản Bạ (Hà Giang) 63mm; Yên Lập (Quảng Ninh) 77mm; Hương Khê (Hà Tĩnh) 53mm; Vạn Trạch (Quảng Bình) 44mm; Ia Dom (Kon Tum) 49mm.

**- Mưa đêm (19h/17/8-07h/18/8):** Các khu vực trên cả nước mưa nhỏ hoặc không mưa.

**- Mưa 3 ngày (19h/14/8-19h/17/8):** Các khu vực trên cả nước có tổng lượng mưa phổ biến 50-80mm, một số trạm có tổng lượng mưa lớn như: Nậm Tỵ (Hà Giang) 107mm; Nậm Giải (Nghệ An) 110mm; Kỳ Sơn (Nghệ An) 151mm; Ia Pnôn (Gia Lai) 110mm; Dĩ An (Bình Dương) 113mm; Thủ Đức (Hồ Chí Minh) 115mm.

**II. TÌNH HÌNH THUỶ VĂN**

**1. Các sông khu vực Bắc Bộ**

Mực nước sông Hồng tại Hà Nội, sông Thái Bình tại Phả Lại đang xuống chậm, chịu ảnh hưởng của thuỷ triều. Lúc 07h/18/8 mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội là 2,82m, trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại là 1,06m.

Dự báo: mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục xuống chậm, mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại sẽ biến đổi chậm. Đến 07h/19/08 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,75m; đến 19h/18/8, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 0,90m.

(Trạm Kẻng Mỏ: lưu lượng dòng chảy về lúc 07h/18/8 là 236,29 m3/s giảm 49,71 m3/s so với lưu lượng lúc 07h/17/8).

**2. Các sông khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên**

Mực nước các sông biến đổi chậm, mực nước hạ lưu các sông dao động theo thủy triều và điều tiết hồ chứa.

**3. Các sông Nam Bộ**

- Mực nước lúc 07h/18/8 trên sông Mê Kông tại Kratie (Campuchia) là 17,17m (tăng 0,22m so với 07h/17/8).

- Mực nước cao nhất ngày 17/8/2022 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,33m (thấp hơn mực nước TBNN cùng kỳ 0,56m); trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,22m (thấp hơn mực nước TBNN cùng kỳ 0,27m). Mực nước 07h/18/8 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,8m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,48m.

Dự báo: mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục xuống. Đến ngày 21/8 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,10m; tại Châu Đốc ở mức 1,90m.

**III. TÌNH HÌNH HỒ CHỨA, ĐÊ ĐIỀU**

**1. Hồ chứa thuỷ điện trên hệ thống sông Hồng**

| **Tên hồ** | **Thời gian** | **Htl** (m) | **Hhl** (m) | **Qvào** (m3/s) | **Qra** (m3/s) | **HCP**(m)(từ 20/7 ÷ 21/8) |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Sơn La | 7h | 17/8 | 197,87 | 116,16 | 2.440 | 1.739 | 197,3 |
| 18/8 | 198,26 | 113,60 | 1.704 | 623 |
| Hòa Bình | 7h | 17/8 | 98,43 | 12,30 | 2.472 | 2.472 | 101 |
| 18/8 | 98,36 | 12,30 | 1.511 | 2.461 |
| Tuyên Quang | 7h | 17/8 | 100,31 | 50,67 | 438 | 729 | 105,2 |
| 18/8 | 100,01 | 50,44 | 584 | 730 |
| Thác Bà | 7h | 17/8 | 54,59 | 20,75 | 417 | 0 | 56 |
| 18/8 | 54,68 | 20,75 | 263 | 0 |

Các hồ vận hành bình thường và phát điện theo kế hoạch.

**2. Tình hình đê điều**

Trong ngày, trực ban không nhận được thông tin về sự cố đê điều xảy ra.

**IV. TÌNH HÌNH THIỆT HẠI**

Theo báo cáo nhanh số 72/BC-VPTT ngày 17/8/2022 của VPTT BCH tỉnh An Giang, tại xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn xảy ra sạt lở đất cục bộ với tổng chiều dài khoảng 300m, sâu 02m làm sạt lở đường giao thông nông thôn kết hợp đê bao bảo vệ sản xuất nông nghiệp.

**V. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ**

**1. Trung ương**

Văn phòng thường trực BCĐQG PCTT tổ chức trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thiên tai, tham mưu kịp thời lãnh đạo Ban Chỉ đạo công tác chỉ đạo ứng phó; chuyển các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai tới các địa phương để triển khai các biện pháp ứng phó và duy trì liên lạc, đôn đốc, nắm tình hình.

**2. Địa phương**

Tổ chức trực ban nghiêm túc, thường xuyên báo cáo về Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia về PCTT và Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Lãnh đạo Ban Chỉ đạo (để b/c);- Thành viên Ban Chỉ đạo (để b/c);- Văn phòng Chính phủ (để b/c); - Chánh VPTT (để b/c);- VP UBQG ƯPSCTT&TKCN; - Các Tổng cục: PCTT; Thủy lợi; Thủy sản;- Các Cục: Trồng trọt, Chăn nuôi;- BCH PCTT &TKCN các tỉnh (qua Website);- Lưu: VT. | **KT. CHÁNH VĂN PHÒNG****PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG****Phạm Đức Luận** |

Trưởng ca trực : Lê Việt Hùng

Trực 1: Nguyễn Đức Thiệu

Trực 2: Nguyễn Minh Thái